

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**BỘ KHOA HỌC VÀ
CÔNG NGHỆ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 10/2005/TT-BKHCN

Hà Nội, ngày 24 tháng 8 năm 2005

THÔNG TƯ**Hướng dẫn điều kiện thành lập và đăng ký hoạt động
của tổ chức khoa học và công nghệ**

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 09/6/2000;

Căn cứ Nghị định số 54/2003/NĐ-CP ngày 19/5/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ và Nghị định số 28/2004/NĐ-CP ngày 16/01/2004 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 54/2003/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 81/2002/NĐ-CP ngày 17/10/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ,

Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn điều kiện thành lập và đăng ký hoạt động của các tổ chức khoa học và công nghệ.

I. CÁC QUY ĐỊNH CHUNG**1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này hướng dẫn cụ thể về điều kiện thành lập và đăng ký hoạt động của các tổ chức khoa học và công nghệ (sau đây viết tắt là KH&CN), trừ các trường đại học, học viện, trường cao đẳng.

2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với các tổ chức KH&CN thuộc mọi thành phần kinh tế, bao gồm:

a) Tổ chức nghiên cứu khoa học, tổ chức nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ (sau đây gọi tắt là tổ chức NC&PT), bao gồm cả tổ chức NC&PT có vốn của nước ngoài thành lập vì mục đích phi lợi nhuận.

b) Tổ chức dịch vụ KH&CN (trừ doanh nghiệp dịch vụ KH&CN), bao gồm cả tổ chức dịch vụ KH&CN có vốn của nước ngoài.

II. ĐIỀU KIỆN THÀNH LẬP TỔ CHỨC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

1. Mục tiêu, phương hướng hoạt động

Tổ chức KH&CN phải có mục tiêu, phương hướng hoạt động không vi phạm các điều cấm quy định tại Điều 8 của Luật Khoa học và Công nghệ và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

2. Tên tổ chức khoa học và công nghệ

a) Loại hình tổ chức KH&CN

- Tổ chức NC&PT có các loại hình sau đây: viện, trung tâm, phòng thí nghiệm, trạm nghiên cứu, trại nghiên cứu, trạm quan trắc, trạm thử nghiệm, liên hiệp khoa học - sản xuất.

- Tổ chức dịch vụ KH&CN có các loại hình sau đây: trung tâm, văn phòng.

b) Tổ chức KH&CN phải đáp ứng các điều kiện sau đây về tên giao dịch:

Phải có tên giao dịch đầy đủ bằng tiếng Việt:

- Tên phải thể hiện rõ lĩnh vực hoạt động chủ yếu của tổ chức KH&CN;

- Tên phải bao gồm loại hình tổ chức KH&CN.

Tổ chức KH&CN có thể có tên bằng tiếng nước ngoài, là tên được dịch từ tiếng Việt sang tiếng nước ngoài tương ứng.

Ngoài tên đầy đủ, tổ chức KH&CN có thể có tên viết tắt (kể cả tiếng Việt và tiếng nước ngoài).

c) Tên của tổ chức KH&CN không có cơ quan chủ quản không được trùng với tên của các tổ chức KH&CN đã được đăng ký trước tại cùng một cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN.

3. Điều lệ tổ chức và hoạt động

a) Tổ chức KH&CN phải có điều lệ tổ chức và hoạt động do cơ quan, tổ chức quyết định thành lập phê duyệt hoặc ban hành. Trong trường hợp có ủy quyền của cơ quan, tổ chức quyết định thành lập, cơ quan, tổ chức quản lý trực tiếp của tổ chức KH&CN được phê duyệt hoặc ban hành điều lệ. Việc sửa đổi, bổ sung điều lệ phải do cơ quan, tổ chức phê duyệt, ban hành điều lệ quyết định.

b) Đối với tổ chức KH&CN do cá nhân thành lập, điều lệ phải có chữ ký của cá nhân đó.

c) Đối với tổ chức KH&CN thành lập dưới hình thức hợp tác, liên kết, điều lệ phải có chữ ký của các bên hợp tác, liên kết.

4. Nhân lực khoa học và công nghệ

a) Mỗi tổ chức KH&CN phải có ít nhất bốn người có trình độ đại học, cao đẳng trở lên, trong đó có ít nhất một người có trình độ chuyên môn thuộc lĩnh vực xin đăng ký hoạt động.

Đối với các tổ chức KH&CN thành lập và hoạt động tại địa bàn có điều kiện

kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn, phải có ít nhất một người có trình độ đại học, cao đẳng trở lên trong lĩnh vực xin đăng ký hoạt động.

Việc xác định địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn thực hiện theo quy định tại Nghị định số 35/2002/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2002 về việc sửa đổi, bổ sung danh mục A, B và C quy định tại phụ lục kèm theo Nghị định số 51/1999/NĐ-CP ngày 08 tháng 7 năm 1999 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Khuyến khích đầu tư trong nước (sửa đổi).

b) Mỗi tổ chức KH&CN phải có ít nhất hai người làm việc theo chế độ chính nhiệm.

c) Người đứng đầu tổ chức KH&CN phải có trình độ đại học trở lên.

Trường hợp tổ chức KH&CN thành lập và hoạt động tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn, người đứng đầu phải có trình độ cao đẳng trở lên.

Đối với tổ chức NC&PT cấp quốc gia, cấp bộ, cấp tỉnh, người đứng đầu phải có học vị tiến sĩ hoặc chức danh khoa học phó giáo sư trở lên.

d) Cán bộ, công chức thuộc đối tượng điều chỉnh của Pháp lệnh Cán bộ, Công chức không được thành lập, tham gia thành lập hoặc tham gia quản lý, điều hành các tổ chức KH&CN tư nhân.

5. Trụ sở chính

Tổ chức KH&CN phải có trụ sở chính, là nơi đặt cơ quan điều hành của tổ chức KH&CN đó.

6. Cơ sở vật chất - kỹ thuật

Cơ sở vật chất - kỹ thuật của tổ chức KH&CN bao gồm nhà xưởng, thiết bị văn phòng, máy móc thiết bị, các phương tiện vật chất - kỹ thuật khác và vốn bằng tiền phục vụ cho hoạt động KH&CN.

Cơ sở vật chất - kỹ thuật tối thiểu của tổ chức KH&CN là các thiết bị văn phòng, bao gồm: phương tiện thông tin, liên lạc, bàn ghế làm việc.

7. Các quy định khác

a) Tổ chức KH&CN có hoạt động liên quan tới các thí nghiệm trên cơ thể người và động vật phải được sự cho phép bằng văn bản của cơ quan quản lý nhà nước về y tế;

b) Tổ chức KH&CN mở các trường, lớp đào tạo phải được sự cho phép bằng văn bản của cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo;

c) Tổ chức KH&CN tiến hành các hoạt động thuộc các ngành, nghề, lĩnh vực đặc thù khác, nếu có quy định phải xin phép cơ quan quản lý nhà nước, thì trước khi tiến hành các hoạt động này phải được sự cho phép bằng văn bản của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

III. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ CHỨC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

1. Đơn đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ

Đơn đăng ký hoạt động KH&CN phải phù hợp với nội dung quy định tại Phụ lục I kèm theo Thông tư này.

2. Quyết định thành lập

Những tổ chức KH&CN sau đây (trừ trường hợp cá nhân Việt Nam, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, cá nhân nước ngoài tự thành lập tổ chức KH&CN) phải có quyết định thành lập của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền:

a) Tổ chức NC&PT cấp quốc gia do Chính phủ quyết định thành lập.

b) Tổ chức NC&PT cấp Bộ, tỉnh do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập hoặc ủy quyền cho Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định thành lập.

c) Tổ chức NC&PT của Quốc hội, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao được thành lập theo Luật Tổ chức Quốc hội, Luật Tổ chức Tòa án nhân dân, Luật Tổ chức Viện Kiểm sát nhân dân.

d) Tổ chức NC&PT của các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương phải có quyết định thành lập của người đứng đầu các tổ chức này.

đ) Tổ chức NC&PT cấp cơ sở phải có quyết định thành lập của người đứng đầu cơ quan, tổ chức có thẩm quyền tương ứng sau đây:

- Quyết định thành lập của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Quyết định thành lập của người đứng đầu các tổ chức nghiên cứu và phát triển cấp Bộ, cấp tỉnh, tổ chức nghiên cứu và phát triển của các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương; doanh nghiệp, trường đại học, học viện, trường cao đẳng, bệnh viện của Nhà nước sau khi có sự chấp thuận của cấp trên quản lý trực tiếp;

- Quyết định thành lập của người đứng đầu các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội không thuộc quy định tại điểm 2.d của mục này, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và các tổ chức khác.

e) Tổ chức NC&PT được thành lập dưới hình thức hợp tác, liên kết của hai hay nhiều cơ quan, tổ chức phải có quyết định thành lập của cơ quan, tổ chức được ủy quyền sau khi có văn bản thỏa thuận của các bên tham gia thành lập.

g) Tổ chức dịch vụ KH&CN phải có quyết định thành lập của người đứng đầu cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Nhà nước, của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức

xã hội - nghề nghiệp hoặc các tổ chức khác.

h) Tổ chức KH&CN 100% vốn nước ngoài (do tổ chức quốc tế, tổ chức nước ngoài thành lập tại Việt Nam) phải có quyết định thành lập của tổ chức quốc tế, tổ chức nước ngoài có thẩm quyền. Tổ chức KH&CN thành lập dưới hình thức hợp tác, liên kết giữa tổ chức, cá nhân nước ngoài với tổ chức, cá nhân Việt Nam phải có văn bản thỏa thuận thành lập giữa các bên.

3. Điều lệ tổ chức và hoạt động

Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của tổ chức KH&CN là cơ sở pháp lý cho tổ chức và hoạt động của tổ chức đó. Điều lệ Tổ chức và Hoạt động phải có đầy đủ các nội dung cơ bản theo quy định tại Phụ lục II kèm theo Thông tư này.

4. Nhân lực khoa học và công nghệ

a) Danh sách nhân lực của tổ chức KH&CN lập theo mẫu quy định tại Phụ lục III kèm theo Thông tư này và phải có xác nhận của cơ quan, tổ chức quyết định thành lập hoặc cơ quan, tổ chức quản lý trực tiếp (nếu có).

b) Nhân lực chính nhiệm trong các tổ chức KH&CN do cá nhân thành lập, các tổ chức KH&CN của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp phải có đầy đủ hồ sơ, bao gồm:

- Đơn xin làm việc chính nhiệm tại tổ chức KH&CN;

- Sơ yếu lý lịch được chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận;

- Bản sao các văn bằng đào tạo (có chứng thực của công chứng Nhà nước hoặc cơ quan cấp văn bằng đó).

Trong trường hợp nhân lực chính nhiệm không phải là công dân Việt Nam thì phải có văn bản chứng nhận tư cách pháp lý của cơ quan có thẩm quyền của nước mà người đó mang quốc tịch.

c) Nhân lực kiêm nhiệm phải có văn bản cho phép làm việc kiêm nhiệm của tổ chức KH&CN nơi người đó làm việc chính nhiệm.

5. Hồ sơ của người đứng đầu tổ chức khoa học và công nghệ

Hồ sơ của người đứng đầu tổ chức KH&CN bao gồm:

a) Quyết định bổ nhiệm người đứng đầu tổ chức KH&CN của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền (trừ tổ chức KH&CN do cá nhân thành lập).

b) Lý lịch khoa học theo mẫu quy định tại Phụ lục IV kèm theo Thông tư này có xác nhận của cấp có thẩm quyền.

Đối với tổ chức KH&CN do cá nhân thành lập, Lý lịch khoa học do cá nhân khai và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai.

c) Bản sao văn bằng đào tạo cao nhất (có chứng thực của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền).

d) Người đứng đầu tổ chức KH&CN

không phải của Nhà nước phải có thêm sơ yếu lý lịch của bản thân có xác nhận của chính quyền xã, phường, thị trấn nơi cư trú.

Người đứng đầu tổ chức KH&CN không phải là công dân Việt Nam phải có văn bản xác nhận tư cách pháp lý do cơ quan có thẩm quyền của nước mà người đó mang quốc tịch cấp.

6. Hồ sơ về trụ sở chính

a) Đối với tổ chức KH&CN của Nhà nước: phải có quyết định giao đất, giấy phép xây dựng hoặc quyết định giao trụ sở của cơ quan có thẩm quyền hoặc hợp đồng thuê, mượn địa điểm làm trụ sở chính.

b) Đối với tổ chức KH&CN không phải của Nhà nước: phải có một trong các loại giấy tờ sau:

- Giấy tờ xác nhận tổ chức KH&CN là chủ sở hữu địa điểm làm trụ sở chính;

- Hợp đồng thuê hoặc mượn địa điểm làm trụ sở chính và tự chịu trách nhiệm về giá trị pháp lý của hợp đồng thuê, mượn đó.

7. Bản kê khai cơ sở vật chất - kỹ thuật của tổ chức khoa học và công nghệ

a) Đối với tổ chức KH&CN của Nhà nước, bản kê khai cơ sở vật chất - kỹ thuật phải có xác nhận của cơ quan quyết định thành lập hoặc cơ quan quản lý trực tiếp.

b) Đối với tổ chức KH&CN không quy

định tại điểm a của mục này, người đứng đầu tự kê khai cơ sở vật chất - kỹ thuật của tổ chức mình, ký vào bản kê khai, đồng thời tự chịu trách nhiệm về việc kê khai đó.

Bản kê khai cơ sở vật chất - kỹ thuật của các tổ chức KH&CN lập theo quy định tại Phụ lục V kèm theo Thông tư này.

IV. THỦ TỤC ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG VÀ GIẢI THỂ TỔ CHỨC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

1. Phân cấp đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ

a) Tổ chức KH&CN sau đây làm thủ tục đăng ký hoạt động tại Bộ Khoa học và Công nghệ:

- Tổ chức NC&PT do Chính phủ thành lập;

- Tổ chức NC&PT do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập hoặc ủy quyền cho Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định thành lập;

- Tổ chức NC&PT do Quốc hội, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao quyết định thành lập;

- Tổ chức NC&PT do tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương quyết định thành lập;

- Tổ chức KH&CN có vốn của nước ngoài.

b) Tổ chức KH&CN không quy định tại điểm a của Mục này đăng ký hoạt động tại Sở Khoa học và Công nghệ nơi đặt trụ sở chính.

Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN được ban hành theo mẫu thống nhất quy định tại Phụ lục VII và Phụ lục VIII kèm theo Thông tư này.

2. Thủ tục đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ

a) Tổ chức KH&CN nộp hai bộ hồ sơ đăng ký hoạt động, trong đó có một bộ hồ sơ gốc; đóng phí, lệ phí theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí.

Hồ sơ đăng ký hoạt động của tổ chức KH&CN bao gồm các văn bản quy định tại Mục III của Thông tư này.

b) Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thẩm định hồ sơ và cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN cho tổ chức KH&CN. Trong trường hợp không đồng ý, phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

3. Thủ tục đăng ký những thay đổi, bổ sung các nội dung trong Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN đã được cấp

Sau khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN, nếu có thay đổi, bổ sung các nội dung sau đây của Giấy chứng nhận đó, tổ chức KH&CN phải đăng ký việc thay đổi, bổ sung. Cụ thể như sau:

a) Đăng ký thay đổi, bổ sung lĩnh vực hoạt động KH&CN:

Hồ sơ đăng ký thay đổi, bổ sung bao gồm:

- Công văn đề nghị đăng ký thay đổi, bổ sung lĩnh vực hoạt động của tổ chức KH&CN;

- Quyết định thay đổi, bổ sung lĩnh vực hoạt động trong điều lệ Tổ chức và Hoạt động của tổ chức KH&CN.

b) Đăng ký đổi tên tổ chức KH&CN:

Hồ sơ đăng ký đổi tên bao gồm:

- Công văn đề nghị đăng ký đổi tên của tổ chức KH&CN;

- Quyết định đổi tên của tổ chức KH&CN.

c) Đăng ký đổi tên cơ quan quyết định thành lập hoặc cơ quan quản lý trực tiếp của tổ chức KH&CN:

Hồ sơ đăng ký thay đổi bao gồm:

- Công văn đề nghị đăng ký đổi tên cơ quan quyết định thành lập hoặc cơ quan quản lý trực tiếp của tổ chức KH&CN;

- Bản sao Quyết định đổi tên cơ quan quyết định thành lập hoặc cơ quan quản lý trực tiếp của tổ chức KH&CN (có chứng thực của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

d) Đăng ký thay đổi trụ sở chính (trừ trường hợp quy định tại điểm 3.đ Mục này).

Hồ sơ đăng ký thay đổi bao gồm:

- Công văn đề nghị đăng ký thay đổi trụ sở chính của tổ chức KH&CN;

- Văn bản về trụ sở chính (theo quy định tại điểm 6, mục III Thông tư này).

Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ về thay đổi, bổ sung nội dung của giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN nêu tại điểm a, b, c và d, cơ quan có thẩm quyền đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN cho tổ chức KH&CN theo Phụ lục VII hoặc Phụ lục VIII kèm theo Thông tư này.

đ) Trường hợp tổ chức KH&CN đăng ký tại Sở Khoa học và Công nghệ chuyển trụ sở chính sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác nơi đã đăng ký hoạt động KH&CN, tổ chức KH&CN phải xin rút hồ sơ đăng ký tại Sở Khoa học và Công nghệ cũ và đăng ký hoạt động KH&CN tại Sở Khoa học và Công nghệ nơi mới chuyển đến. Hồ sơ đăng ký hoạt động KH&CN tại nơi mới chuyển đến bao gồm:

- Công văn đề nghị đăng ký thay đổi trụ sở chính;

- Văn bản về trụ sở chính (theo quy định về trụ sở chính tại điểm 6, mục III Thông tư này);

- Bản gốc Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN của tổ chức KH&CN;

- Bộ hồ sơ đăng ký hoạt động KH&CN đã nộp cho Sở Khoa học và Công nghệ tại tỉnh hoặc thành phố đặt trụ sở trước đây.

Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ của tổ chức KH&CN chuyển trụ sở, Sở Khoa học và Công nghệ phải cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN cho tổ chức KH&CN này theo Phụ lục 8 kèm theo Thông tư này.

Trường hợp tên tổ chức KH&CN không có cơ quan chủ quản trùng với tên tổ chức KH&CN đã đăng ký trước trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi tổ chức KH&CN chuyển đến, trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký, Sở Khoa học và Công nghệ nơi tiếp nhận Hồ sơ phải thông báo cho tổ chức KH&CN biết và hướng dẫn chọn tên khác.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN mới cho tổ chức KH&CN, Sở Khoa học và Công nghệ nơi tổ chức KH&CN chuyển trụ sở đến có trách nhiệm gửi thông báo tới Sở Khoa học và Công nghệ nơi trước đây đã cấp giấy này để thông báo tới các cơ quan có liên quan trong tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương và lưu hồ sơ.

4. Đăng ký thay đổi vốn theo yêu cầu của tổ chức KH&CN

Khi tổ chức KH&CN có yêu cầu thay đổi vốn đăng ký, cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN có trách nhiệm chứng nhận đăng ký thay đổi cho tổ chức đó.

Hồ sơ đăng ký thay đổi của tổ chức KH&CN bao gồm:

- Công văn đề nghị đăng ký thay đổi vốn của tổ chức KH&CN;

- Văn bản về vốn của tổ chức KH&CN (theo quy định tại điểm 7, mục III Thông tư này).

Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN cho tổ chức KH&CN theo Phụ lục VII hoặc VIII kèm theo Thông tư này.

5. Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ

a) Trong trường hợp mất Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN, tổ chức KH&CN có quyền yêu cầu cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN.

Khi mất Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN, tổ chức KH&CN phải khai báo với cơ quan Công an nơi mất, cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN và thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng.

Sau 30 ngày kể từ ngày thông báo, nếu tổ chức KH&CN không tìm được Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN đã mất thì đề nghị cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN cấp lại. Hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN gồm có:

- Công văn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN;

- Xác nhận của cơ quan Công an về việc khai báo mất Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN;

- Giấy biên nhận của cơ quan báo, đài về việc nhận đăng thông báo mất Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN của tổ chức KH&CN hoặc tờ báo đã đăng thông báo này.

b) Trong trường hợp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN bị rách, nát, tổ chức KH&CN có quyền đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN, hồ sơ bao gồm:

- Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN;

- Bản chính Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN bị rách, nát.

c) Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, cơ quan đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN cho tổ chức KH&CN theo Phụ lục VII hoặc Phụ lục VIII kèm theo Thông tư này.

d) Trên Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN cấp lại ghi ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN lần đầu và ngày cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN.

6. Hiệu lực của Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ

a) Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN do Bộ KH&CN hoặc Sở KH&CN

các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cấp cho tổ chức KH&CN có hiệu lực trong phạm vi toàn quốc.

b) Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN đã được Bộ Khoa học và Công nghệ hoặc Sở Khoa học và Công nghệ cấp tiếp tục có hiệu lực đến hết thời hạn ghi trong Giấy chứng nhận đó.

c) Trường hợp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN không ghi thời hạn hoặc chưa hết hạn, nếu tổ chức KH&CN tự nguyện đề nghị đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN thì cơ quan đã cấp Giấy chứng nhận này đổi Giấy chứng nhận mới cho tổ chức KH&CN đó.

d) Trường hợp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN của tổ chức KH&CN hết thời hạn theo quy định tại Nghị định số 35/HĐBT ngày 28/01/1992 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) về công tác quản lý KH&CN, chậm nhất 15 ngày trước khi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN của các tổ chức KH&CN hết thời hạn hiệu lực, tổ chức KH&CN phải nộp hồ sơ đề nghị cơ quan đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN cấp Giấy chứng nhận mới. Hồ sơ bao gồm:

- Công văn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN;

- Bản gốc Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN do Bộ Khoa học và Công nghệ cấp, bao gồm cả những thay đổi, bổ sung (nếu có).

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày

nhận Hồ sơ, Cơ quan đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN cho tổ chức KH&CN phải cấp mới Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN theo mẫu quy định tại Thông tư này (Phụ lục 7 hoặc Phụ lục 8) nhằm đảm bảo hoạt động liên tục của tổ chức KH&CN đó.

7. Thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ

a) Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN bị thu hồi trong các trường hợp sau đây:

- Tổ chức KH&CN không hoạt động sau thời hạn 12 tháng kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN;

- Tổ chức KH&CN ngừng hoạt động quá 12 tháng liên tục mà không có lý do chính đáng;

- Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phát hiện nội dung kê khai trong hồ sơ đăng ký hoạt động của tổ chức KH&CN là giả mạo;

- Theo Quyết định, đề nghị của các cơ quan có thẩm quyền do tổ chức KH&CN có hành vi vi phạm pháp luật trong quá trình hoạt động.

b) Cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN ra quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN đã cấp cho tổ chức đó.

8. Giải thể tổ chức khoa học và công nghệ

a) Tổ chức KH&CN giải thể trong các trường hợp sau đây:

- Theo quyết định của cơ quan, tổ chức thành lập tổ chức KH&CN;

- Theo quyết định của người đứng đầu tổ chức KH&CN, đối với trường hợp cá nhân tự thành lập tổ chức KH&CN;

- Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN; trong trường hợp này, cơ quan thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động yêu cầu bằng văn bản cơ quan, tổ chức có thẩm quyền hoặc người đứng đầu tổ chức KH&CN (đối với trường hợp cá nhân tự thành lập tổ chức KH&CN) ra quyết định giải thể tổ chức KH&CN. Sau đó, tổ chức KH&CN phải giải thể trong thời hạn sáu tháng, kể từ ngày bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN và tiến hành các công việc theo quy định tại điểm 8.b Mục này.

b) Tổ chức KH&CN bị giải thể phải tiến hành các công việc sau:

- Trong thời hạn 7 ngày làm việc kể từ ngày có quyết định giải thể, tổ chức KH&CN phải gửi quyết định giải thể đến cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN, người có quyền, nghĩa vụ và lợi ích liên quan, người làm việc trong tổ chức KH&CN; đồng thời phải niêm yết công khai Quyết định này tại trụ sở chính của tổ chức KH&CN và đăng báo địa phương hoặc báo hàng ngày của Trung ương trong ba số liên tiếp về việc giải thể tổ chức KH&CN;

- Chậm nhất là 60 ngày, kể từ ngày có quyết định giải thể, tổ chức KH&CN phải:

+ Giải quyết xong việc chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc với người làm việc trong tổ chức mình;

+ Giải quyết xong các hợp đồng đã giao kết;

+ Giải quyết xong các nghĩa vụ tài chính; thanh toán xong các khoản nợ (nếu có);

- Báo cáo bằng văn bản cho cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN về việc giải quyết xong các công việc nêu trên; nộp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN cho cơ quan đã cấp và nộp lại con dấu cho cơ quan công an nơi khắc dấu.

c) Cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN thông báo bằng văn bản cho cơ quan công an và cơ quan thuế về việc thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN của tổ chức KH&CN.

V. CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN CỦA TỔ CHỨC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

1. Thủ tục đăng ký lập Chi nhánh, Văn phòng đại diện

a) Tổ chức KH&CN muốn lập Chi nhánh hoặc Văn phòng đại diện phải làm thủ tục đăng ký lập Chi nhánh hoặc Văn phòng đại diện tại Sở Khoa học và Công nghệ nơi đặt trụ sở Chi nhánh hoặc Văn phòng đại diện.

b) Hồ sơ đăng ký hoạt động của Chi nhánh, Văn phòng đại diện bao gồm:

- Đơn đăng ký hoạt động của Chi nhánh, Văn phòng đại diện theo mẫu quy định tại Phụ lục 6 kèm theo Thông tư này;

- Quyết định thành lập Chi nhánh, Văn phòng đại diện (quy định rõ nội dung, phạm vi hoạt động);

- Hồ sơ về trưởng Chi nhánh, Văn phòng đại diện (tương tự quy định về người đứng đầu tổ chức KH&CN tại điểm 5 mục III Thông tư này);

- Văn bản về trụ sở Chi nhánh, Văn phòng đại diện (tương tự quy định về trụ sở chính tại điểm 6 mục III Thông tư này);

- Bản sao (có chứng thực của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền) Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN của tổ chức KH&CN.

Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở KH&CN có trách nhiệm cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động cho Chi nhánh, Văn phòng đại diện của tổ chức KH&CN. Trong trường hợp không đồng ý, phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của Chi nhánh hoặc Văn phòng đại diện, tổ chức KH&CN phải gửi bản sao Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của Chi nhánh hoặc Văn phòng đại diện cho cơ quan đã cấp Giấy chứng

nhận đăng ký hoạt động KH&CN cho tổ chức KH&CN đó để bổ sung vào hồ sơ.

c) Trong trường hợp tổ chức KH&CN giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN, cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN của tổ chức này có trách nhiệm gửi công văn đề nghị cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của Chi nhánh, Văn phòng đại diện thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của Chi nhánh, Văn phòng đại diện của tổ chức KH&CN đó.

Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của Chi nhánh, Văn phòng đại diện được làm theo mẫu quy định tại Phụ lục IX và Phụ lục X kèm theo Thông tư này.

2. Thủ tục đăng ký thay đổi, bổ sung các nội dung trong Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của Chi nhánh, Văn phòng đại diện

Khi thay đổi, bổ sung một trong các nội dung đã đăng ký của Chi nhánh, Văn phòng đại diện, tổ chức KH&CN phải làm thủ tục đăng ký thay đổi, bổ sung tại Sở Khoa học và Công nghệ nơi đặt trụ sở Chi nhánh, Văn phòng đại diện.

Thủ tục đăng ký thay đổi, bổ sung đối với Chi nhánh, Văn phòng đại diện thực hiện tương tự như quy định đối với tổ chức KH&CN tại điểm 3 mục IV Thông tư này.

3. Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của Chi nhánh, Văn phòng đại diện

Trong trường hợp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của Chi nhánh, Văn phòng đại diện bị mất hoặc bị rách, nát, tổ chức KH&CN có quyền yêu cầu cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động cho Chi nhánh, Văn phòng đại diện.

Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của Chi nhánh, Văn phòng đại diện thực hiện theo quy định tại điểm 5 mục IV Thông tư này.

4. Chấm dứt hoạt động của Chi nhánh, Văn phòng đại diện

Khi chấm dứt hoạt động của Chi nhánh, Văn phòng đại diện, tổ chức KH&CN gửi công văn đến Sở Khoa học và Công nghệ nơi đặt trụ sở Chi nhánh, Văn phòng đại diện, kèm theo bản sao hợp lệ quyết định chấm dứt hoạt động của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền thành lập Chi nhánh, Văn phòng đại diện và Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của Chi nhánh, Văn phòng đại diện này.

VI. TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ VÀ CỦA TỔ CHỨC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

1. Trách nhiệm của cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ

Cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN có trách nhiệm:

a) Cấp mới, cấp lại, thu hồi Giấy chứng

nhận đăng ký hoạt động KH&CN của tổ chức KH&CN, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của Chi nhánh, Văn phòng đại diện;

b) Kiểm tra hoạt động của các tổ chức KH&CN do mình đã cấp;

c) Chứng nhận thay đổi vốn đăng ký của tổ chức KH&CN theo yêu cầu của tổ chức KH&CN.

2. Trách nhiệm của tổ chức khoa học và công nghệ

Tổ chức KH&CN có các trách nhiệm:

a) Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN của tổ chức KH&CN hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của Chi nhánh, Văn phòng đại diện, phải đăng tin ở các báo hàng ngày của Trung ương hoặc địa phương nơi đặt trụ sở chính hoặc trụ sở Chi nhánh, Văn phòng đại diện, ít nhất với ba số liên tiếp theo nội dung sau:

- Tên tổ chức KH&CN; tên Chi nhánh, Văn phòng đại diện (nếu có),

- Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN của tổ chức KH&CN và Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của Chi nhánh, Văn phòng đại diện (số, ngày và cơ quan cấp) (nếu có),

- Cơ quan quyết định thành lập (nếu có),

- Người đứng đầu tổ chức KH&CN,

- Trụ sở chính, trụ sở Chi nhánh, Văn phòng đại diện (nếu có),

- Lĩnh vực hoạt động của tổ chức KH&CN hoặc của Chi nhánh, Văn phòng đại diện (theo Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của Chi nhánh, Văn phòng đại diện đã được cấp);

b) Treo biển hiệu của tổ chức tại trụ sở chính hoặc trụ sở Chi nhánh, Văn phòng đại diện sau khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN của tổ chức KH&CN hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của Chi nhánh, Văn phòng đại diện;

c) Hoạt động đúng các lĩnh vực đã đăng ký;

d) Đăng ký, kê khai và nộp thuế theo quy định của pháp luật.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng đăng ký hoạt động KH&CN của Bộ Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm xử lý hồ sơ đăng ký hoạt động KH&CN đối với các tổ chức KH&CN thuộc thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận hoạt động KH&CN của Bộ Khoa học và

Công nghệ; hướng dẫn và kiểm tra việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN của các Sở Khoa học và Công nghệ.

2. Sở Khoa học và Công nghệ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm tổ chức thực hiện và báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ theo định kỳ 6 tháng một lần (vào tháng 6 và tháng 12 hàng năm), báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Bộ về tình hình đăng ký hoạt động KH&CN ở địa phương, kèm theo bản sao Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN của các tổ chức KH&CN do Sở cấp.

3. Thông tư này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị kịp thời phản ánh bằng văn bản về Bộ Khoa học và Công nghệ để xem xét giải quyết./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Lê Đình Tiến

Phụ lục I
ĐƠN ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**ĐƠN ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC
VÀ CÔNG NGHỆ**

1. Tên tổ chức KH&CN:

Tên viết tắt (nếu có):

Tên giao dịch bằng tiếng nước ngoài (nếu có):

Tên viết tắt theo tiếng nước ngoài (nếu có):

2. Trụ sở chính:

Điện thoại:

Fax:

Email:

3. Cơ quan quyết định thành lập (nếu có):

Quyết định thành lập số:..... ngày..... tháng..... năm.....

4. Họ và tên người đứng đầu tổ chức KH&CN:

Ngày tháng năm sinh:

Trình độ đào tạo: (Văn bằng đào tạo cao nhất)

Chức danh khoa học (nếu có):

Số Chứng minh nhân dân: do

cấp ngày..... tháng..... năm.....

Số hộ chiếu:..... cấp ngày..... tháng..... năm..... (Đối với người nước ngoài)
cơ quan cấp:

5. Chi nhánh (nếu có):

Địa chỉ:

Điện thoại:

6. Văn phòng đại diện (nếu có):

Địa chỉ:

Điện thoại:

7. Các lĩnh vực KH&CN xin đăng ký hoạt động: Căn cứ quyết định thành lập (nếu có) và điều lệ tổ chức và hoạt động.

8. Tổng số vốn đăng ký (Cơ sở vật chất - kỹ thuật): *quy ra tiền mặt*
9. Phần cam đoan: Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng và hoàn toàn chịu trách nhiệm về các nội dung kê khai trong Hồ sơ đăng ký hoạt động KH&CN. Nếu được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN, tôi cam đoan hoạt động đúng quy định của pháp luật, đúng nội dung đã đăng ký và chịu trách nhiệm về mọi hành vi của mình trước pháp luật.

....., ngày..... tháng..... năm.....

Lãnh đạo tổ chức KH&CN

(Ký và ghi rõ họ, tên)

Phụ lục II

NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ CHỨC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Chương I: Điều khoản chung: tên gọi bằng tiếng Việt, tên gọi bằng tiếng nước ngoài (nếu có), tên viết tắt bằng tiếng Việt hoặc bằng tiếng nước ngoài (nếu có), trụ sở chính, trụ sở Chi nhánh, Văn phòng đại diện (nếu có), điện thoại, fax, cơ sở pháp lý cho tổ chức và hoạt động của tổ chức KH&CN (Luật KH&CN, Nghị định số 81/2002/NĐ-CP ngày 17/10/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật KH&CN và các văn bản pháp luật khác có liên quan)...

Chương II: Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn: chức năng, nhiệm vụ, quyền và nghĩa vụ của tổ chức, quyền và nghĩa vụ của thành viên...

Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của tổ chức KH&CN trực thuộc không được vượt quá chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của cơ quan, tổ chức chủ quản.

Chương III: Tổ chức bộ máy: cơ cấu tổ chức, thể thức bổ nhiệm và miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của các chức danh trong bộ máy lãnh đạo và các cơ quan khác (Hội đồng sáng lập, Hội đồng khoa học, Hội đồng cố vấn) của tổ chức KH&CN.

Chương IV: Cơ sở vật chất - kỹ thuật và tài chính: quy định về nguồn gốc cơ sở vật chất - kỹ thuật của tổ chức, nguyên tắc tăng giảm vốn hoạt động và các nguyên tắc về tài chính khác.

Chương V: Giải thể: điều kiện, thủ tục giải thể.

Chương VI: Điều khoản thi hành: thời gian điều lệ có hiệu lực, điều kiện sửa đổi và bổ sung điều lệ.

Phụ lục III
DANH SÁCH NHÂN LỰC
CỦA TỔ CHỨC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Số thứ tự	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành	Chế độ công tác		Nơi công tác
					Chính nhiệm	Kiểm nhiệm	

Ghi chú:

- Nhân lực của các tổ chức KH&CN tư nhân và tập thể phải khai thêm mục địa chỉ thường trú hoặc tạm trú;
- Nơi công tác: ghi tên, địa chỉ cơ quan, tổ chức nơi cá nhân đó làm việc chính nhiệm.

Xác nhận
 của cơ quan, tổ chức quyết định thành lập
 hoặc cơ quan, tổ chức quản lý trực tiếp (nếu có)

....., ngày..... tháng..... năm.....
 Lãnh đạo tổ chức KH&CN
 (Ký và ghi rõ họ, tên)

Phụ lục IV
LÝ LỊCH KHOA HỌC
CỦA NGƯỜI ĐÚNG ĐẦU TỔ CHỨC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

1. Họ và tên:
2. Sinh ngày..... tháng..... năm
3. Quốc tịch:
4. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:
5. Quá trình đào tạo (kể cả các khóa đào tạo ngắn hạn):

Từ..... Đến.....	Ngành nghề đào tạo (Đại học và sau đại học)	Nơi đào tạo (Tên trường, nước)

6. Quá trình công tác:

Từ..... Đến.....	Chức vụ công tác	Lĩnh vực chuyên môn (làm gì)	Nơi công tác

7. Trình độ ngoại ngữ (ghi rõ các mức: rất tốt, tốt, trung bình):

Ngoại ngữ	Trình độ			
	Đọc	Viết	Nói	Nghe

8. Những công trình đã công bố (ghi rõ tên công trình, tác giả hay đồng tác giả, năm công bố, nơi công bố, nhà xuất bản).

9. Phần cam đoan: Tôi cam đoan lời khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

10. Giấy tờ kèm theo:

- Bản sao văn bằng đào tạo cao nhất (có chứng thực của công chứng Nhà nước hoặc cơ quan cấp văn bằng);
- Bản chụp giấy chứng nhận được phong GS, PGS (nếu có).

Xác nhận

....., ngày.... tháng.... năm.....

của cơ quan, tổ chức quyết định thành lập
hoặc cơ quan, tổ chức quản lý trực tiếp (nếu có)

Lãnh đạo tổ chức KH&CN
(Ký và ghi rõ họ, tên)

Phụ lục V
BẢN KÊ KHAI CƠ SỞ VẬT CHẤT - KỸ THUẬT
ĐĂNG KÝ CỦA TỔ CHỨC KH&CN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN KÊ KHAI CƠ SỞ VẬT CHẤT - KỸ THUẬT ĐĂNG KÝ
CỦA TỔ CHỨC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Tên tổ chức KH&CN:

Đồng Việt Nam

Số thứ tự	Cơ sở vật chất - kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính	Trị giá	Nguồn gốc		
					Nhà nước	Nước ngoài	Khác
1							
2							
3							
...							
	Tổng số						

Ghi chú:

- Cơ sở vật chất - kỹ thuật gồm có: nhà xưởng, thiết bị văn phòng, máy móc thiết bị, các phương tiện vật chất - kỹ thuật khác và vốn bằng tiền.

Xác nhận
 của cơ quan, tổ chức quyết định thành lập
 hoặc cơ quan, tổ chức quản lý trực tiếp (nếu có)

....., ngày.... tháng.... năm....
 Lãnh đạo tổ chức KH&CN
 (Ký và ghi rõ họ, tên)

Phụ lục VI
ĐƠN ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG CỦA CHI NHÁNH
HOẶC VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG
CỦA CHI NHÁNH HOẶC VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN

Kính gửi : Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh, thành phố...

1. Tên tổ chức KH&CN:

2. Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN số:

Docấp ngày.....tháng.....năm.....

3. Trụ sở chính:

Điện thoại:

Fax:

4. Lĩnh vực hoạt động của tổ chức KH&CN (theo Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN đã được cấp):

5. Đăng ký hoạt động: - Chi nhánh ☐

- Văn phòng đại diện ☐

6. Tên Chi nhánh hoặc Văn phòng đại diện:

7. Lĩnh vực xin đăng ký hoạt động của Chi nhánh hoặc nội dung xin đăng ký hoạt động của Văn phòng đại diện: (căn cứ quyết định thành lập Chi nhánh hoặc Văn phòng đại diện).

8. Cam đoan: tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của nội dung kê khai trong đơn và các hồ sơ kèm theo.

....., ngày..... tháng..... năm.....

Xác nhận của Tổ chức KH&CN
(Ký, ghi rõ họ, tên, chức danh
và đóng dấu)

Trưởng Chi nhánh hoặc
Văn phòng đại diện
(Ký và ghi rõ họ, tên)

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CHỨNG NHẬN

ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC

VÀ CÔNG NGHỆ

Đăng ký lần đầu, ngày..... tháng..... năm.....

Đăng ký thay đổi lần thứ:.... ngày.... tháng... năm...

Đăng ký lại lần thứ:.... ngày.... tháng.... năm.....

Tên tổ chức khoa học và công nghệ:

Tên viết bằng tiếng nước ngoài:

Trụ sở chính:

Điện thoại:

Tổng số vốn đăng ký:

Quyết định thành lập số:

..... ngày..... tháng..... năm.....

Cơ quan quyết định thành lập:

Cơ quan quản lý trực tiếp:

SỐ ĐĂNG KÝ:

Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ:

Hà Nội, ngày..... tháng..... năm.....

BỘ TRƯỞNG

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ.....

CHỨNG NHẬN

**ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC
VÀ CÔNG NGHỆ**

Đăng ký lần đầu, ngày..... tháng..... năm.....

Đăng ký thay đổi lần thứ:.... ngày.... tháng... năm...

Đăng ký lại lần thứ:..... ngày.... tháng.... năm.....

Tên tổ chức khoa học và công nghệ:

Tên viết bằng tiếng nước ngoài:

Trụ sở chính:

Điện thoại:

Tổng số vốn đăng ký:

Quyết định thành lập số:

..... ngày..... tháng..... năm..... (nếu có)

Cơ quan quyết định thành lập: (nếu có)

Cơ quan quản lý trực tiếp: (nếu có)

SỐ ĐĂNG KÝ:

Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ:

....., ngày..... tháng..... năm.....

GIÁM ĐỐC

Phụ lục IX

MẪU GIẤY CHỨNG NHẬN DO SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP CHO CHI NHÁNH CỦA TỔ CHỨC KH&CN

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ.....

CHỨNG NHẬN**ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG CHI NHÁNH***Đăng ký lần đầu, ngày..... tháng..... năm**Đăng ký thay đổi lần thứ:.... ngày.... tháng... năm....**Đăng ký lại lần thứ:.... ngày.... tháng.... năm.....***Tên Chi nhánh:****Trụ sở Chi nhánh:****Điện thoại:****Hoạt động theo ủy quyền của tổ chức KH&CN:**

Tên tổ chức KH&CN:

Trụ sở chính:

Điện thoại:

Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN số:
do..... cấp ngày.... tháng.... năm....**SỐ ĐĂNG KÝ:****Lĩnh vực hoạt động KH&CN của Chi nhánh:**

....., ngày..... tháng..... năm.....

GIÁM ĐỐC

Phụ lục X
MẪU GIẤY CHỨNG NHẬN DO SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP CHO
VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN CỦA TỔ CHỨC KH&CN

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ.....

CHỨNG NHẬN

ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN

Đăng ký lần đầu, ngày..... tháng..... năm.....

Đăng ký thay đổi lần thứ:.... ngày.... tháng... năm ...

Đăng ký lại lần thứ:..... ngày.... tháng.... năm

Tên Văn phòng đại diện:

Trụ sở Văn phòng đại diện:

Điện thoại:

Hoạt động theo ủy quyền của tổ chức KH&CN:

Tên tổ chức KH&CN:

Trụ sở chính:

Điện thoại:

Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN số:
do..... cấp ngày.... tháng.... năm....

SỐ ĐĂNG KÝ:

Nội dung hoạt động của Văn phòng đại diện:

....., ngày..... tháng..... năm.....

GIÁM ĐỐC